

BÁO CÁO
tình hình tháng 7 năm 2014

1. Một số kết quả 3 năm (2011 – 2013) thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa IX) về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông lâm trường quốc doanh

Qua 3 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông lâm trường quốc doanh; các cấp ủy, tổ chức Đảng, các sở, ngành, địa phương trong tỉnh đã quan tâm lãnh đạo thực hiện đạt một số kết quả.

Đã sắp xếp, chuyển đổi, tổ chức lại hoạt động các lâm trường quốc doanh, gắn với rà soát quy hoạch, phân công, phân cấp quản lý rừng và đất lâm nghiệp theo Luật doanh nghiệp và các quy định của Chính phủ; đến nay, tỉnh đã hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các công ty lâm nghiệp sang mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp (sau đây gọi tắt là Công ty TNHH MTV) hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định chuyển đổi 4 Công ty lâm nghiệp sang mô hình Công ty TNHH MTV lâm nghiệp⁽¹⁾, xác định rõ phương thức hoạt động, cơ chế quản lý doanh nghiệp theo Nghị định số 25/2010/NĐ-CP của Chính phủ. Sau chuyển đổi, công tác quản lý rừng được nhà nước giao chặt chẽ hơn và hiệu quả sử dụng quỹ đất lâm nghiệp ngày càng nâng lên, kết hợp với giải quyết một bước đất sản xuất cho nhân dân tại chỗ còn thiếu hoặc không có đất sản xuất. Đến nay, các Công ty đều đã xác định rõ ranh giới và thực hiện cắm mốc trên thực địa đối với quy hoạch đất lâm nghiệp với diện tích 31.953 ha⁽²⁾. Theo đó, các Công ty đã đưa vào sử dụng theo hình thức liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư với các tổ chức kinh tế 7.876 ha; tự bỏ vốn đầu tư sản xuất kinh doanh 4.808 ha và thực hiện giao khoán 4.990 ha đất lâm nghiệp theo Nghị định số 01/CP, Nghị định số 135/CP của Chính phủ cho các hộ gia đình, cá nhân, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương, góp phần tạo thêm việc làm cho trên 2.500 lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cải thiện đời sống nhân dân. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được tăng cường hơn, hạn chế được nạn phá rừng làm rẫy, lấn, chiếm trái phép đất lâm nghiệp. Các công ty TNHH MTV lâm nghiệp duy trì việc giao khoán

1 () Gồm: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Hàm Tân, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Tân Linh và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sông Dinh.

2 () trong đó, đất lâm nghiệp 30.724 ha, đưa ra ngoài quy hoạch 1.229 ha đất lâm nghiệp.

5.350 ha rừng cho 142 hộ đồng bào dân tộc thiểu số quản lý, bảo vệ, góp phần tăng thu nhập cho đồng bào. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty TNHH MTV lâm nghiệp có chuyên môn tiên bộ và năng động hơn; xuất hiện một số mô hình sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả thiết thực; đời sống, thu nhập của người lao động có bước cải thiện hơn, đóng góp thêm nguồn thu ngân sách nhà nước⁽³⁾.

Tuy nhiên, tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công ty TNHH MTV lâm nghiệp còn chậm. Tình hình lấn, chiếm, chuyển nhượng trái phép đất lâm nghiệp còn diễn biến phức tạp. Cơ chế quản lý rừng tự nhiên và giao khoán quản lý, sử dụng và phát huy hiệu quả quỹ đất lâm nghiệp còn nhiều vướng mắc, chậm được tháo gỡ. Nguồn vốn hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty còn nhiều khó khăn, khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Công tác quản lý tài chính, tài sản ở một số công ty thiếu chặt chẽ. Năng lực của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý các công ty chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Trình độ tay nghề của lao động nhìn chung còn thấp, phổ biến là lao động chưa qua đào tạo nghề. Công tác quản lý nhà nước đối với các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp trên một số mặt còn bất cập; công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền và các cơ quan chức năng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời.

2. Một số kết quả chủ yếu về công tác đền bù, giải phóng mặt bằng phục vụ Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 - đoạn qua địa bàn tỉnh

Triển khai thực hiện Dự án cải tạo, mở rộng Quốc lộ 1 - đoạn qua địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh có Quốc lộ 1 đi qua đã tập trung, dồn sức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt kết quả; nổi bật là:

Toàn tỉnh có 5 huyện⁽⁴⁾ và thành phố Phan Thiết có Quốc lộ 1 đi qua, với tổng chiều dài toàn tuyến 169,38 km/342 ha đất phải thu hồi của 7.681 hộ dân (trong đó có 628 hộ phải bố trí tái định cư), tổng kinh phí đền bù trên 1.000 tỷ đồng. Xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là một trong những khâu quan trọng, khó khăn và cũng rất phức tạp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chủ động ban hành Chỉ thị số 45-CT/TU, ngày 25/12/2013 về tập trung sức lãnh đạo công tác giải phóng mặt bằng phục vụ dự án cải tạo, mở rộng Quốc lộ 1 – đoạn qua địa bàn tỉnh để lãnh đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung sức thực hiện với quyết tâm cao nhất, với mục tiêu đề ra là phải hoàn thành việc bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư vào ngày 20/3/2014. Theo đó, Ủy ban nhân dân

3 () Các công ty TNHH MTV lâm nghiệp nộp ngân sách Nhà nước từ 5.501 triệu đồng (năm 2010), tăng lên 8.159 triệu đồng (năm 2013).

4 () 5 huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam và Hàm Tân.

tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo về công tác giải phóng mặt bằng (gọi tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh), trong đó phân công 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban Chỉ đạo tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có Quốc lộ 1 đi qua thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện, lập tổ thẩm định hồ sơ đền bù và các xã, phường, thị trấn liên quan thành lập Tổ Công tác vận động giải phóng mặt bằng; các sở, ngành liên quan thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đền bù.

Định kỳ mỗi tuần/lần, sau đó 10 ngày/lần, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cùng với đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh chủ trì họp giao ban trực tuyến giữa các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh với đại diện lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh và Ban chỉ đạo cấp huyện có Quốc lộ 1 đi qua để nghe báo cáo và cho ý kiến về tình hình và kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đền bù, thu hồi đất, bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công; đồng thời, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy thường xuyên đi kiểm tra cơ sở, trực tiếp làm việc với các địa phương để chỉ đạo những vướng mắc ngay ở cơ sở. Nhờ đó, tính đến cuối tháng 3/2014, toàn tỉnh đã bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công 169,38 km mặt bằng, đạt 100 % kế hoạch và hoàn thành công tác đo đạc, kiểm kê cho 100% số hộ bị ảnh hưởng, bảo đảm yêu cầu chỉ đạo chung của Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho 7.446 hộ (đạt 96,9%), với kinh phí 383 tỷ đồng; đã thực hiện chi trả 370 tỷ đồng (đạt 96,6%). Triển khai đầu tư xây dựng 05 khu tái định cư, với diện tích 11,253 ha, tổng mức đầu tư gần 100 tỷ đồng. Đến nay, đã hoàn thành cơ bản thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng và đang triển khai xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ di dời, bố trí tái định cư cho các hộ bị giải tỏa. Công tác di dời hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, viễn thông, hệ thống điện chiếu sáng,...) thực hiện đạt 80% khối lượng, riêng Công ty Điện lực Bình Thuận đã hoàn thành việc di dời hệ thống điện trên toàn tuyến.

Tuy nhiên, việc xây dựng các khu tái định cư còn chậm so với việc giải phóng mặt bằng nên đã ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân bị giải tỏa. Tình trạng các nhà thầu và đơn vị thi công nhận bàn giao mặt bằng nhưng tổ chức thi công chậm, gây bức xúc cho nhân dân.

3. Một số kết quả qua 5 năm (2009 - 2014) thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh

Qua 5 năm thực hiện Thông báo kết luận 264-TB/TW, ngày 31/7/2009 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 1451-CV/TU, ngày 08/10/2009 về triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” (gọi tắt là *Cuộc vận động*), các cấp, tổ chức

đảng đã tăng cường lãnh đạo triển khai thực hiện cuộc vận động đạt kết quả.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện ở cấp mình, ngành mình, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc vận động; đồng thời ban hành Quyết định số 2656-QĐ/TU thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động tỉnh (*gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh*); chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động cấp mình để tổ chức thực hiện. Ban Chỉ đạo tỉnh đã bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Trung ương, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ phát động cuộc vận động vào cuối năm 2009, đã thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp và đông đảo các tầng lớp nhân dân. Phối hợp tổ chức khảo sát, thăm dò ý kiến của người tiêu dùng tại 02 huyện Tuy Phong và Đức Linh. Định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; xây dựng kế hoạch, đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời gian đến.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo hệ thống chính quyền các cấp trong tỉnh triển khai cuộc vận động gắn với các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; ban hành các cơ chế, chính sách, xây dựng các mặt hàng, sản phẩm chủ lực với tiêu chí hiệu quả kinh tế cao, tăng trưởng cao, công nghệ tiên tiến, thu hút lao động, nộp ngân sách cao; triển khai phương án bình ổn giá để các doanh nghiệp dự trữ hàng hóa, thực hiện cân đối cung - cầu hàng hóa, góp phần kiềm chế lạm phát. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc đã có các văn bản cụ thể hóa triển khai thực hiện, đưa cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” đi vào cuộc sống.

Công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển hàng lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng được tăng cường. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã vận động các doanh nghiệp sử dụng, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong nước; Sở Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn thực hiện 510 đơn đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp và cấp 362 văn bằng sở hữu công nghiệp; cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Phan Thiết” cho 50 cơ sở sản xuất, kinh doanh nước mắm và cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bình Thuận” cho 78 tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh quả thanh long... Sở Công thương đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các chính sách khuyến công, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư máy móc, thiết bị nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu;

đồng thời, hỗ trợ 131 doanh nghiệp trong tỉnh tham gia 60 hội chợ triển lãm, khảo sát, mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa đối với các sản phẩm của tỉnh. Hàng năm, tổ chức khoảng 04 hội chợ tại thành phố Phan Thiết, nhân dịp các ngày lễ, tết với hơn 300 doanh nghiệp trong nước tham gia, trong đó có khoảng 30 lượt doanh nghiệp trong tỉnh; hỗ trợ 34 lượt doanh nghiệp tham gia hội thảo, hội chợ triển lãm và khảo sát thị trường trong và ngoài nước.

Thực hiện Chương trình “*Đưa hàng Việt về nông thôn*”; 5 năm qua, đã tổ chức 17 đợt bán hàng tại các huyện Đức Linh, Tuy Phong, Tân Lạc, Phú Quý, Hà M Thuận Bắc, Hàm Tân, Bắc Bình với hơn 99 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia, tổng doanh số bán hàng đạt hơn 6,5 tỷ đồng. Các doanh nghiệp trong tỉnh đã tổ chức các chương trình đưa các sản phẩm, hàng hóa Việt Nam có thương hiệu, chất lượng về nông thôn, miền núi⁽⁵⁶⁾ giá cả phù hợp. Ngoài ra, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đã tổ chức 4.514 chương trình bán hàng khuyến mãi, tổ ng giá trị giải thưởng gần 03 tỷ đồng, tạo không khí sôi động để thu hút khách hàng. Sở Công thương đã chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, các địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn tỉnh⁽⁷⁾; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiến hành kiểm tra điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản đối với 1.338 lượt cơ sở thu mua, chế biến nông sản, thủy sản. Kiểm tra 1.112 lượt cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực⁽⁸⁾; Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các địa phương tổ chức kiểm tra 511 lượt cơ sở về việc thực hiện Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, Pháp lệnh đo lường, quy định ghi nhãn sản phẩm hàng hóa⁽⁹⁾,... Qua đó, đã tạo được niềm tin của người tiêu dùng đối với chất lượng thực phẩm trong nước.

Nhìn chung, Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” được Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện và các cấp, các ngành, địa phương quan tâm thực hiện đạt kết quả. Khả năng tiêu thụ sản phẩm hàng hóa sản xuất trong nước ngày càng tăng. Các doanh nghiệp nhận thức rõ hơn vai trò, trách

5

60 Đã tổ chức 06 đợt bán hàng lưu động về các địa phương với tổng doanh số đạt 835 triệu đồng; tổ chức bán hàng phục vụ người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong dịp Tết Nguyên đán, Tết Đầu lúa với tổng giá trị hàng hóa hơn 17 tỷ đồng; tổ chức các đợt bán hàng lưu động phục vụ người dân ở khu vực huyện đảo Phú Quý với doanh số thực hiện khoảng 14,8 tỷ đồng.

70 5 năm qua, đã tổ chức kiểm tra 10.450 vụ, phát hiện và xử lý 4.942 vụ, thu nộp ngân sách khoảng 27,8 tỷ đồng.

80 Qua kiểm tra, phát hiện 111 vụ sai phạm, xử phạt 87 vụ, tổng số tiền xử phạt 183,2 triệu đồng và tịch thu 98,6 kg thuốc bảo vệ thực vật quá hạn sử dụng.

90 Qua kiểm tra, phát hiện và xử lý 49 cơ sở vi phạm, thu phạt 40 triệu đồng

nhiệm trong việc đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ theo hướng hiện đại, tăng sức cạnh tranh sản phẩm gắn với cải tiến hệ thống quản lý, sản xuất, kinh doanh, từng bước đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng. Các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã nhận thức rõ hơn về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc vận động; mua sắm, sử dụng ngày càng nhiều hơn các sản phẩm hàng hóa do doanh nghiệp trong nước, trong tỉnh sản xuất. *Tuy nhiên*, một số cấp ủy, người đứng đầu của tổ chức, cơ quan, đơn vị chưa quán triệt, phổ biến sâu kỹ cuộc vận động, triển khai thực hiện còn chậm; lãnh đạo, chỉ đạo còn chung chung, thực hiện chế độ thông tin báo cáo chưa đầy đủ, kịp thời. Công tác phối hợp giữa Ban chỉ đạo cuộc vận động với các cấp chính quyền, các đoàn thể có lúc, có việc chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Công tác thông tin tuyên truyền chưa thường xuyên, sâu rộng đến các tầng lớp nhân; chưa đi sâu phát hiện, nhân rộng các điển hình thực hiện tốt cuộc vận động. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động của doanh nghiệp, về quản lý thị trường có lúc, có nơi còn lỏng lẻo, tình trạng gian lận thương mại, hàng giả, hàng hóa kém chất lượng chưa được ngăn chặn triệt để. Một số doanh nghiệp chấp hành pháp luật chưa nghiêm, đạo đức trong kinh doanh còn kém...

4. Một số kết quả qua 7 năm (2007 - 2014) thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thương binh, liệt sỹ, người có công và phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”.

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI), Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phong phú trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và các đối tượng chính sách⁽¹⁰⁾; đã tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa” và biểu dương 141 thương binh, gia đình liệt sỹ tiêu biểu toàn tỉnh nhân dịp kỷ niệm 65 năm ngày thương binh - liệt sỹ; tổ chức chương trình “Thắp nến tri ân” các anh hùng liệt sỹ tại Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh, thăm và tặng quà các gia đình chính sách, người có công. Việc giải quyết các chế độ, chính sách đối với người có công được quan tâm chỉ đạo; đã lập hồ sơ đề nghị và được Nhà nước giải quyết chế độ ưu đãi đối với 6.153 người có công với cách mạng⁽¹¹⁾, nâng tổng số đến nay đã giải

¹⁰ như: triển lãm những hình ảnh về kết quả các hoạt động của công tác thương binh liệt sỹ trong tỉnh những năm qua; tuyên truyền, giới thiệu 50 tài liệu về ngày thương binh - liệt sỹ; thực hiện tuần phim kỷ niệm 60 năm ngày thương binh liệt sỹ với 43 buổi chiếu, khoảng 11.700 lượt người xem...

¹¹ trong đó chủ yếu là người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc 2.929 hồ sơ, người có công giúp đỡ

quyết cho gần 46.000 người có công hưởng các chính sách, chế độ theo quy định⁽¹²⁾. Đồng thời, đã giải quyết xong 26 hồ sơ tồn đọng về công tác thương binh, liệt sỹ và người có công trong kháng chiến qua các thời kỳ⁽¹³⁾.

Ngành chức năng và các địa phương đã rà soát, giảm thủ tục hành chính, tập trung thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

Cuộc vận động toàn dân tham gia ủng hộ xây dựng Quỹ “*Đền ơn, đáp nghĩa*” và hỗ trợ người có công cải thiện nhà ở hoặc khi gặp khó khăn, hoạn nạn được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện với mức tự nguyện tham gia đóng góp ít nhất 01 ngày lương hoặc 01 ngày thu nhập cho Quỹ “*Đền ơn, đáp nghĩa*”; theo đó, 07 năm qua, toàn tỉnh đã đóng góp xây dựng Quỹ “*Đền ơn, đáp nghĩa*” được 43.318 triệu đồng, cùng với ngân sách tỉnh hỗ trợ (10,3 tỷ đồng), đã tập trung xây dựng và sửa chữa được 1.759 căn nhà cho người có công với cách mạng đang gặp khó khăn về nhà ở.

Phong trào nhận phụng dưỡng, đỡ đầu, chăm sóc các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh nặng, cha, mẹ liệt sỹ neo đơn được triển khai mạnh mẽ. Toàn tỉnh, hiện còn 77 Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống, 836 cha mẹ liệt sỹ già yếu, neo đơn, con liệt sỹ mồ côi,... đã được 147 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhận phụng dưỡng, với kinh phí trợ cấp hàng tháng trên 100 triệu đồng. Hàng năm, vào dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7, Tết Nguyên đán, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xuất chi ngân sách bình quân 10 tỷ đồng để trợ cấp cho các gia đình và người có công với cách mạng...; miễn học phí và trợ cấp ưu đãi cho hơn 4.000 học sinh là con của người có công với cách mạng; cấp thẻ bảo hiểm y tế hàng năm cho 14.000 đối tượng; cấp các phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cho 300 trường hợp người có công theo quy định... góp phần động viên gia đình những người có công vươn lên trong cuộc sống. Cùng với các chế độ ưu đãi của Nhà nước, nhiều thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ đã phát huy tinh thần tự lực, tự cường, vươn lên trong cuộc sống. Hàng năm, có hàng ngàn thương binh, gia đình liệt sỹ được các địa phương bình xét và công nhận là “*Người công dân kiểu mẫu*”, “*Gia đình cách mạng gương mẫu*”. Tỉnh đã tổ chức đưa 23.000 lượt người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia đình với kinh phí gần 28 tỷ đồng. Bằng ngân sách địa

cách mạng 1.336 hồ sơ, người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 610 hồ sơ, người hưởng chính sách như thương binh 50 hồ sơ, người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày trước đây cho hưởng một lần nay được chuyển sang hưởng hàng tháng 1.100 hồ sơ, Bà mẹ VNAH (128 người).

120 trong đó: Thương binh, bệnh binh (7.514 người), liệt sỹ (12.796 người) với 7.500 gia đình liệt sỹ, người hoạt động kháng chiến (23.200 người), người có công giúp đỡ cách mạng (1.550 người), Bà mẹ Việt Nam anh hùng (886 người).

130 gồm: 02 người hy sinh đề nghị xác nhận liệt sỹ, 24 người bị thương đề nghị hưởng chế độ người hưởng chính sách như thương binh.

phương, đã tổ chức đưa gần 1.000 người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày, người có công giúp đỡ cách mạng,... đi tham quan miền Bắc, viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, đáp ứng nguyện vọng và góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho người có công với cách mạng.

Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, chỉnh trang xây dựng nghĩa trang liệt sỹ được quan tâm thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh đã tìm kiếm, phát hiện 209 hài cốt liệt sỹ và đã quy tập vào Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh, nâng tổng số hài cốt liệt sỹ được quy tập từ trước đến nay lên 12.000, cơ bản hoàn thành công tác quy tập mộ liệt sỹ. Đã xây dựng, nâng cấp, sửa chữa 33 công trình bia ghi công liệt sỹ với tổng kinh phí gần 33,3 tỷ đồng. Các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã thường xuyên tham gia đóng góp ngày công, chăm sóc tu bổ Nghĩa trang liệt sỹ, các đài, bia ghi tên liệt sỹ, nhất là vào dịp Lễ, Tết. Nhiều tổ chức đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên nhận chăm sóc thường xuyên các công trình ghi công liệt sỹ như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... đã góp phần làm những công trình này thêm phần khang trang, sạch đẹp.

Tuy nhiên, đời sống của một bộ phận gia đình chính sách trong tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa cần được quan tâm giải quyết. Qua rà soát, toàn tỉnh hiện còn 1.041 nhà ở người có công cần được hỗ trợ. Việc nắm bắt, giải quyết chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng ở một số địa phương chưa sâu sát, còn lúng túng trong triển khai thực hiện, nhất là giải quyết chế độ cho người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, người hoạt động cách mạng bị địch bắt, tù đày. Việc huy động đóng góp Quỹ “*Đền ơn, đáp nghĩa*” tuy vượt kế hoạch nhưng chưa huy động được nhiều trong các doanh nghiệp. Còn nhiều đài, bia ghi tên liệt sỹ đã hư hỏng, xuống cấp, chưa được tu sửa kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng + T78;
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng